

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.13	0.5
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	3.85	-25.2
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.55	-9.0
USD/VND	25,445	-0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.6	-0.3
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.8	-0.3

Ngày 19/4, tỷ giá trung tâm do NHNN công bố tăng 29 đồng lên 24.260 đồng/USD, biên độ từ 23.047-25.473 đồng/USD. Các NHTM cũng ngay lập tức tăng mức giá niêm yết bán USD lên kịch trần tại mức 25.473 đồng. Như vậy, đây là phiên thứ 4 liên tiếp giá USD được các NH niêm yết ở mức trần.

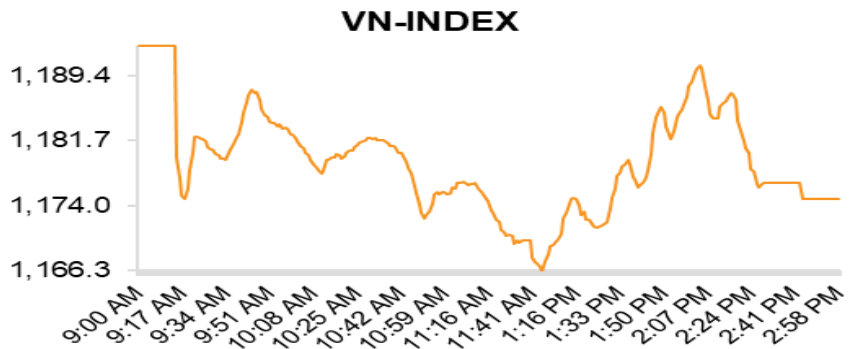
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,380.00	-0.1	10.2	19.3	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	82.24	-0.6	-1.5	3.9	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	86.55	-0.6	-0.9	4.1	
Thép (USD/tấn)	503.4	0.1	-5.0	-10.4	
Thịt heo (USD/kg)	2.1	0.2	-0.2	4.6	
Phân urea (USD/tấn)	312.0	0.0	-14.5	4.0	

Tổng thống Mỹ đang kêu gọi Đại diện Thương mại Mỹ tăng gấp ba lần mức thuế quan đối với thép và nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc. Hiện tại, mức thuế trung bình đối với thép và nhôm Trung Quốc là 7,5%.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	37,775	0.1
NASDAQ	17,394	-0.6
S&P500	7,840	-0.5
FTSE 100	17,737	-0.6
Nikkei 225	37,068	-2.7
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,542	-0.8
KOSPI Index	2,592	-1.6

- Ngày 19/4, Ngân hàng Nhà nước đã công bố phương án can thiệp ngoại tệ, với mức bán tỷ giá can thiệp là 25.450 đồng. Đây là động thái mạnh tay của NHNN về việc kiểm soát tỷ giá, so với các biện pháp trước đó như phát hành tín phiếu nhưng chưa thực sự giải quyết được vấn đề. Tính từ đầu năm, tỷ giá USD/VND tăng 4,9%
- Tăng trưởng tín dụng tính từ đầu năm tới hết tháng 3/2024 đạt 1,34%, thấp hơn đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên tăng trưởng tín dụng riêng tháng 3 đạt hơn 2% cho thấy dấu hiệu tích cực khi 2 tháng liền trước đó có mức tăng trưởng âm.

Thị trường chứng khoán



Nhận định thị trường hàng ngày

Thông tin tiêu cực xung quanh vấn đề địa chính trị tại Trung Đông khiến thị trường gặp phải áp lực bán mạnh ngay từ đầu phiên. Mặc dù Ngân hàng Nhà nước đã có những tín hiệu hỗ trợ tỷ giá, thị trường vẫn chưa thể phục hồi thành công. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1174,85 điểm (-18,16 điểm ~ 1,52%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 90/405.

Nỗ lực hồi phục của chỉ số không thành công khi về vùng hỗ trợ quan trọng 1175, chỉ số đóng nến tuần với cây nến thân dài giảm 101,75 điểm cho thấy xu hướng giảm điểm ngắn hạn đang diễn ra. Thị trường có xu hướng tìm về ngưỡng hỗ trợ mạnh hơn xung quanh ngưỡng 1115 +/- 15 điểm. Nhà đầu tư lưu ý không nên sử dụng đòn bẩy trong bối cảnh thị trường hiện tại.

Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.4	-1.3%	222.1	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.5	-0.9%	76.5	3.2
Năng lượng	1.6	-1.5%	19.5	1.5
Tài chính	44.8	-0.9%	12.3	1.9
Chăm sóc sức khỏe	0.8	-1.5%	16.7	2.3
Công nghiệp	8.5	-2.1%	70.4	2.6
Công nghệ thông tin	3.3	-2.7%	23.5	5.2
Vật liệu xây dựng	8.9	-1.6%	30.0	1.9
Bất động sản	13.9	-3.2%	59.8	1.5
Dịch vụ tiện ích	6.2	-0.8%	16.9	2.2

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T-3	Trendline	Mẫu hình nến	
↓	↓	↓	↓	↓	↓	↓	↓	↓	↓

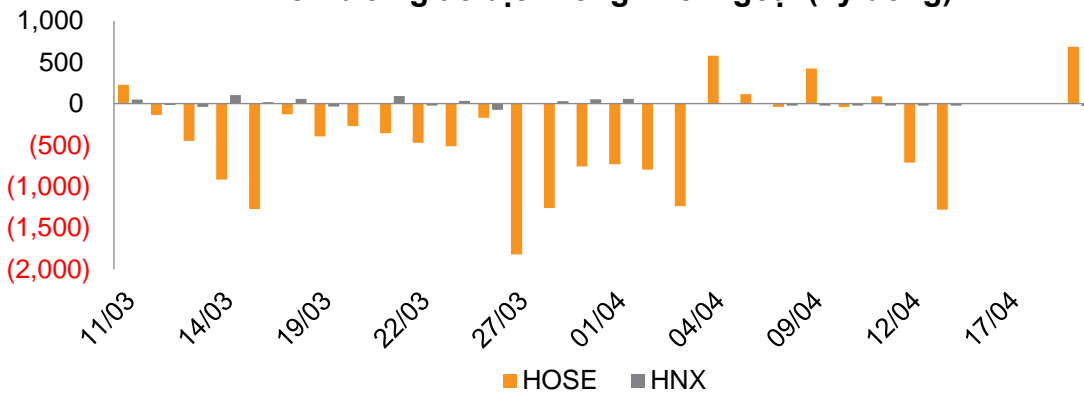
Nguồn: Bloomberg

Định giá P/E **Nhận định**

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15.x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần..



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại mua ròng 655 tỷ đồng tập trung vào VNM (93,5 tỷ), DIG (91,8 tỷ), VND (88,7 tỷ), HPG (81,8 tỷ), VCI (67,2 tỷ), GEX (65 tỷ), VIX (48,6 tỷ), FTS (46,6 tỷ). Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung vào MWG (-97,9 tỷ), SHB (-76,5 tỷ), VIC (-60,6 tỷ), HDB (-58,8 tỷ), VHM (-44,5 tỷ), IDC (-41,4 tỷ).